TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 106/2023/HS-ST
Ngày: 08/8/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Lê Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hồ Thị Lệ Thu;

2. Bà Nguyễn Thị Thanh Thúy.

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Trịnh Hoàng Vân Anh - Thư ký Toà án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Văn Tuynh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 8 năm 2023, tại phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh đã mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 112/2023/HSST ngày 07/06/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 136/2023/QĐXXST-HS ngày 20/7/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Khưu H, sinh năm: 1979, tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: B đường T, Phường H, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 6/12; con ông Khưu H1 và bà Nguyễn Thị H2; bị cáo có vợ và 01 con, sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 03/4/2015 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 18 tháng, theo quyết định số 142/QĐ-TA của Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/02/2023 - Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Trần Văn S, sinh năm 1993; địa chỉ: 8 đường C, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh – Vắng mặt.

- Ông Bùi Lê Trí L, sinh năm 2000; địa chỉ: 9 Đô Đốc L, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 02 giờ 30 ngày 21/2/2023, Tổ 363 – Công an Quận 7 tuần tra trên tuyến đường L, khi đến trước địa chỉ nhà số C, đường L, phương T, Quận G thì phát hiện Khưu H, điều khiển xe máy hiệu Wave blade, màu đỏ đen, biển số: 59D2-626.33 chở Trần Văn S ngồi phía sau, có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra, phát hiện thu giữ tại vị trí móc treo đồ ở cổ xe có 01 túi nylon màu đen bên trong có 01 hộp kim loại, bên trong hộp kim loại có 01 gói thuốc lá nhãn hiệu JET, bên trong có 01 gói nylon chứa chất tinh thể không màu; kiểm tra và thu giữ trong cốp xe có 01 gói thuốc lá nhãn hiệu SAIGON bên trong có 01 gói nylon chứa chất tinh thể không màu. H khai đây là ma túy, H mua để sử dụng. Tổ công tác đưa H, S cùng tang vật vụ án về Công an phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh, tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Khưu H về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Theo kết luận giám định số 1681/KL – KTHS ngày 01/3/2023 của Phòng K - Công an Thành phố H kết luận: tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m1 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,4490 gram (không phẩy bốn bốn chín không gam) loại Methamphetamine; tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m2 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1960 gram (không phẩy một chín sáu không gam) loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Q Khưu H khai nhận: Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 20/2/2023, H dùng điện thoại số thuê bao 0778070324 gọi điện thoại cho một người phụ nữ lạ mặt (không rõ nhân thân lai lịch) mua 01 gói ma túy đá với giá 500.000 đồng và hẹn gặp mua ma túy tại góc đường C, K, Khu phố B, Phường D, Quận D mang về chia ra làm 02 gói ma túy (01 gói nylon bỏ vào bao thuốc lá nhãn hiệu JET và 01 gói nylon bỏ vào bao thuốc lá nhãn hiệu SAIGON) cất giấu để sử dụng. Đến khoảng 2 giờ 00 phút ngày 21/2/2023, H điều khiển xe chở Trần Văn S qua khu T chơi, khi đến trước địa chỉ nhà số C đường L, phường T, Quận G thì bị phát hiện bắt giữ.

Ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy, H mang theo, S không biết.

Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ của Khưu H:

+ 01 (một) gói thuốc lá nhãn hiệu JET, bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,4490 gram, loại Methamphetamine;

+ 01 (một) gói thuốc lá nhãn hiệu SAIGON, bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,1960 gram, loại Methamphetamine;

+ 01 (một) xe máy hiệu Waveblade, màu đỏ đen, biển số 59D2-626.33; số máy: JA36EO662422; số khung: RLHJA3654GY140070. Qua xác minh đây là xe của anh Bùi Lê Trí L (sinh năm 2000; Hộ khẩu thường trú: 9 Đô Đốc L, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh) đứng tên chủ sở hữu. Vào tháng 10/2022, thấy H có hoàn cảnh khó khăn, không có xe đi làm nên anh L cho H mượn xe trên làm phương tiện đi làm. Ngày 21/2/2023 bị cáo H sử dụng chiếc xe gắn máy trên thực hiện hành vi phạm tội, anh L hoàn toàn không biết.

+ 01 (một) điện thoại hiệu Iphone 6S Plus màu xám; số IMEI: 355728073400670, không có sim;

+ 01 (một) điện thoại hiệu Realme, màu đỏ, đã qua sử dụng, số IMEI: 862330040269399, số sim: 0778070324;

+ 01 (một) hộp kim loại;

+ 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy (01 hộp quẹt, 01 ống thủy tinh, 01 chai nhựa, 02 ống nhựa).

- Thu giữ của Trần Văn S:

+ 01 (một) điện thoại hiệu OPPO A15, màu xanh, số IMEI: 860466058359359, số sim: 0986161241.

Bản cáo trạng số: 100/CT-VKSQ7 ngày 07/06/2023 Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 đã truy tố bị cáo Khưu H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội.

Trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Khưu H từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã được tóm tắt như trên, không tự bào chữa, không tranh luận và đã thể hiện sự ăn năn hối cải, đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Khưu H khai nhận vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 20/2/2023, H dùng điện thoại số thuê bao 0778070324 gọi điện thoại cho một người phụ nữ lạ mặt (không rõ nhân thân lai lịch) mua 01 gói ma túy đá với giá 500.000 đồng và hẹn gặp mua ma túy tại góc đường C, K, Khu phố B, Phường D, Quận D mang về chia ra làm 02 gói ma túy (01 gói nylon bỏ vào bao thuốc lá nhãn hiệu JET và 01 gói nylon bỏ vào bao thuốc lá nhãn hiệu SAIGON) cất giấu để sử dụng. Vào lúc 02 giờ 30 phút ngày 21/02/2023, Tổ 363 - Công an Q tuần tra trên tuyến đường L, khi đến trước địa chỉ nhà số C đường L, phường T, Quận G thì phát hiện Khưu H điều khiển xe máy hiệu Wave blade màu đỏ đen, biển số: 59D2-626.33 chở Trần Văn S ngồi phía sau có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra thì phát hiện thu giữ tại móc treo đồ ở cổ xe có 01 túi nylon màu đen bên trong có 01 hộp kim loại có 01 gói thuốc lá nhãn hiệu JET, bên trong có 01 gói nylon chứa chất tinh thể không màu; kiểm tra và thu giữ trong cốp xe có 01 gói thuốc lá nhãn hiệu SAIGON bên trong có 01 gói nylon chứa chất tinh thể không màu. H khai đây là ma túy, H mua nhằm mục đích sử dụng nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. S không biết H tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ Theo Kết luận giám định số: 1681/KL - KTHS ngày 01/3/2023 của Phòng K Công an thành phố H, kết luận kết luận: tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m1 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,4490 gram (không phẩy bốn bốn chín không gam) loại Methamphetamine; tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m2 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1960 gram (không phẩy một chín sáu không gam) loại Methamphetamine. Do đó, hành vi này của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và nguy hiểm, vì tội phạm về ma túy gây tác hại lớn cho con người và xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác nên cần có mức án nghiêm khắc mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tuy nhiên có nhân thân xấu: Ngày 03/4/2015 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 18 tháng, theo Quyết định số 142/QĐ-TA của Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Đối với đối tượng là người phụ nữ bán ma túy cho bị cáo Khưu H tại góc đường C K, Khu phố B, Phường D, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh, qua xác minh chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q tiếp tục điều tra, làm rõ đủ căn cứ xử lý sau.

[5] Đối với Trần Văn S, không biết H tàng trữ ma túy trái phép để sử dụng, bị cáo H cũng không nói cho S việc H có mang theo ma túy để sử dụng; kết quả xét nghiệm chất ma túy của Trần Văn S âm tính nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Q không đủ căn cứ để xử lý Trần Văn S.

[6] Xử lý vật chứng:

- 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký Khưu H và hình dấu công an phường T bên trong có 01 (một) gói thuốc lá nhãn hiệu JET, bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu và 01 (một) gói thuốc lá nhãn hiệu SAIGON bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy, là chất Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy (01 hộp quẹt, 01 ống thủy tinh, 01 chai nhựa, 02 ống nhựa) không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) cái hộp kim loại không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) cái điện thoại di động hiệu Realme màu đỏ, đã qua sử dụng, số Imei: 862330040269399, số sim: 0778070324. Bị cáo sử dụng chiếc điện thoại này để liên lạc với đối tượng người phụ nữ (không rõ lai lịch) để mua ma túy nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 (một) cái điện thoại hiệu Oppo A15, màu xanh, số Imei: 860466058359359, số sim 0986161241 (đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong máy) thu giữ của Trần Văn S. Không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên xét trả lại cho ông Trần Văn S.

- 01 (một) cái điện thoại hiệu Iphone 6PLUS màu xám, số Imei: 355728073400670, không có sim; (đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong máy) là tài sản riêng của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên xét trả lại cho bị cáo.

- 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Wave blade, màu đỏ đen, biển số: 59D2-626.33; số máy: JA36EO662422; số khung: RLHJA3654GY140070 do ông Bùi Lê Trí L đứng tên chủ sở hữu. Ông L khai cho bị cáo mượn chiếc xe trên để làm phương tiện đi lại, không biết bị cáo sử dụng xe trên để thực hiện hành vi phạm tội. Nên Hội đồng xét xử xét thấy cần trả lại chiếc xe trên cho ông Bùi Lê Trí L.

[7] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Khưu H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Khưu H 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/02/2023.

2. Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015:

2.1. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (gói) niêm phong bên ngoài có chữ ký Khưu H và hình dấu công an phường T bên trong có 01 (một) gói thuốc lá nhãn hiệu JET, bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu và 01 (một) gói thuốc lá nhãn hiệu SAIGON bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu.

- 01 (Một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy (01 hộp quẹt, 01 ống thủy tinh, 01 chai nhựa, 02 ống nhựa).

- 01 (Một) cái hộp kim loại.

2.2. Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (Một) cái điện thoại di động hiệu Realme màu đỏ, đã qua sử dụng, số Imei: 862330040269399, số sim: 0778070324.

2.3. Trả lại cho ông Bùi Lê Trí L 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Wave blade, màu đỏ đen, biển số: 59D2-626.33; số máy: JA36EO662422; số khung: RLHJA3654GY140070.

2.4. Trả lại cho bị cáo 01 (một) cái điện thoại hiệu Iphone 6PLUS màu xám, số Imei: 355728073400670, không có sim; (đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong máy).

2.5. Trả lại cho ông Trần Văn S 01 (một) cái điện thoại hiệu Iphone 6PLUS màu xám, số Imei: 355728073400670, không có sim; (đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong máy).

3. Về án phí: Căn cứ vào các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án bị cáo, ông Bùi Lê Trí L được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký và đóng dấu)

Đào Lê Anh

Nơi nhận:
- TAND Tp. HCM;
- Sở Tư pháp Tp. HCM;
- VKSND Quận 7;
- Công an Quận 7;
- Chi cục THADS Q7;
- Các bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu sổ án, VT, hồ sơ (TK. Vân Anh).